UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 5780 /SGDĐT – GDTrH
V/v thông báo kết luận Hội thảo về quản lý sử dụng trí tuệ nhân tạo, quản trị cơ sở giáo dục bằng dữ liệu số và tổ chức các hoạt động giáo dục tại trường trung học

Lạng Sơn, ngày 25 tháng 11 năm 2026

Kính gửi:
- Hiệu trưởng các trường có cấp THCS;
- Hiệu trưởng các trường có cấp THPT.

Thực hiện Kế hoạch số 5372/KH-SGDĐT ngày 05/11/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về tổ chức Hội thảo về quản lý sử dụng trí tuệ nhân tạo, quản trị cơ sở giáo dục bằng dữ liệu số và tổ chức các hoạt động giáo dục tại trường trung học, ngày 11/11/2026, Sở GDĐT đã tổ chức Hội thảo với sự tham dự của Lãnh đạo Sở, lãnh đạo các phòng chuyên môn thuộc Sở và Hiệu trưởng (hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách) các cơ sở giáo dục có cấp trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT) trên địa bàn tỉnh.

Trên cơ sở báo cáo đề dẫn, kết quả khảo sát trước Hội thảo, ý kiến trao đổi của các đại biểu và kết luận của Lãnh đạo Sở chủ trì Hội thảo, Sở GDĐT thông báo kết luận và yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Hội thảo được tổ chức đúng kế hoạch, tập trung vào những vấn đề thực tiễn, cấp thiết trong quản lý nhà trường; các ý kiến trao đổi thẳng thắn, đúng trọng tâm. Kết quả khảo sát với sự tham gia của trên 160 cơ sở giáo dục cho thấy các nhà trường đã có nền tảng nhất định: 100% đơn vị sử dụng phần mềm quản lý chính thức; phần lớn cán bộ quản lý đã sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công việc; khoảng hai phần ba số trường đã tổ chức hoạt động giáo dục tăng cường.

Bên cạnh đó, Hội thảo đã chỉ rõ ba hạn chế chính cần khắc phục:

- Việc sử dụng AI đi nhanh hơn năng lực kiểm soát: khoảng 70% trường THCS chưa có bước kiểm chứng văn bản do AI hỗ trợ soạn thảo; phần lớn trường chưa có quy trình xử lý khi dữ liệu học sinh bị đưa lên công cụ AI không được phép.
- Việc số hóa hồ sơ đi nhanh hơn quản trị bằng dữ liệu: dữ liệu giữa các hệ thống chưa thống nhất, mỗi trường lấy một nguồn làm chuẩn; nhiều trường chưa có tiêu chí cảnh báo sớm học sinh có nguy cơ bỏ học; việc cập nhật cơ sở dữ liệu ngành của khối trung học còn chậm.
- Nhu cầu tổ chức hoạt động giáo dục đi nhanh hơn sự thống nhất về pháp lý và điều kiện bảo đảm: cùng một hoạt động nhưng các trường phân loại khác nhau (giáo dục tăng cường hay dạy thêm, học thêm); nhiều trường thiếu giáo viên, vượt định mức giờ dạy.

II. YÊU CẦU, ĐỊNH HƯỚNG CHUNG

1. Đổi mới tư duy và tác phong công tác

Toàn ngành quán triệt tinh thần không bàn lùi, không kể khó, chủ động vượt qua khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ, nâng cao chất lượng dạy và học một cách thực chất. Cán bộ quản lý thích ứng với yêu cầu đổi mới, chuyển đổi số mạnh mẽ; giải quyết công việc khẩn trương, kịp thời, đúng hạn, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo của Bộ GDĐT và Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh.

2. Quản trị trường học gắn với trách nhiệm giải trình

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm toàn diện về tổ chức, quản lý chuyên môn, dữ liệu và sử dụng nguồn lực tài chính của đơn vị. Kết quả quản trị phải thể hiện minh bạch trên hệ thống dữ liệu.

3. Không phát sinh hồ sơ, thủ tục ngoài quy định

Các nội dung tại Công văn này được lồng ghép vào kế hoạch giáo dục, quy chế và hệ thống phần mềm hiện có của nhà trường; không lập thêm bộ hồ sơ riêng, không đặt thêm chế độ báo cáo định kỳ mới.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Triển khai các thông tư mới và công tác bồi dưỡng

- Đối với các thông tư của Bộ GDĐT đã quy định rõ, Sở không ban hành thêm văn bản hướng dẫn; các nhà trường nghiên cứu, thực hiện trực tiếp theo thông tư. Đối với nội dung mới hoặc cần nhấn mạnh, Sở sẽ có hướng dẫn riêng.

- Từ nay đến hết tháng 12/2026, Sở tổ chức các đợt tập huấn chuyên sâu, thiết thực cho cán bộ quản lý, giáo viên; mời chuyên gia của Bộ GDĐT, các trường đại học, tác giả chương trình, sách giáo khoa trực tiếp bồi dưỡng. Các nhà trường cử đúng, đủ thành phần và tổ chức triển khai lại tại đơn vị sau mỗi đợt tập huấn.

2. Kế hoạch giáo dục; giáo dục tăng cường, giáo dục theo nhu cầu người học và dạy thêm, học thêm

a) Rà soát kế hoạch giáo dục nhà trường

Ban giám hiệu chỉ đạo tổ chuyên môn rà soát toàn bộ kế hoạch dạy học các môn học và kế hoạch giáo dục nhà trường; điều chỉnh, bổ sung kịp thời theo các thông tư mới (Thông tư số 85/2026/TT-BGDĐT, Thông tư số 89/2026/TT-BGDĐT, Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT); cập nhật kế hoạch đã điều chỉnh lên nền tảng quản lý nhà trường.

b) Phân định đúng các loại hoạt động

Các nhà trường phân loại hoạt động **theo bản chất, không theo tên gọi hay thời điểm tổ chức**, căn cứ 05 yếu tố: mục tiêu, nội dung, đối tượng, thời gian, kinh phí (chi tiết tại Phụ lục II). Lưu ý:

- Dạy học 02 buổi/ngày là cách bố trí thời gian, không phải là một loại hoạt động; trong buổi thứ hai có thể có hoạt động giáo dục tăng cường, hoạt động theo nhu cầu hoặc dạy thêm, mỗi loại thực hiện theo quy định riêng.

- Hoạt động giáo dục tăng cường thực hiện theo Thông tư số 85/2026/TT-BGDĐT: ưu tiên nội dung cơ bản, thiết yếu, thực hành, trải nghiệm; không dạy trước, dạy lại, ôn tập, luyện thi dưới danh nghĩa tăng cường.

- Hoạt động ôn tập, luyện thi, phụ đạo, bồi dưỡng học sinh giỏi các môn học là dạy thêm, học thêm, thực hiện theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT): đúng đối tượng, có đăng ký, đúng thời lượng; việc tổ chức vượt 02 tiết/môn/tuần phải thực hiện theo trình tự, thẩm quyền quy định, Hiệu trưởng không tự quyết định.

- Các hoạt động đang triển khai phải rà soát theo quy định chuyển tiếp tại Điều 24 Thông tư số 85/2026/TT-BGDĐT.

c) Bảo đảm điều kiện tổ chức và quyền lợi nhà giáo

- Chỉ tổ chức hoạt động khi đã cân đối được phòng học, cơ sở vật chất, đội ngũ và kinh phí; tập trung vào nội dung thực sự cần thiết, hướng tới nâng cao chất lượng thực chất.

- Tận dụng tối đa đội ngũ hiện có, cân nhắc kỹ việc phân công triển khai các hoạt động giáo dục tăng cường, giáo dục theo nhu cầu người học. **Không phân công vượt định mức khi nhà trường không cân đối được nguồn tài chính để chi trả**, tránh phát sinh khiếu nại, đơn thư ảnh hưởng quyền lợi nhà giáo và an ninh trật tự trong ngành.

- Theo dõi các quy định, dự thảo mới của Bộ GDĐT về định mức tiết dạy của giáo viên (dự kiến điều chỉnh tăng ở cấp THPT và THCS); chỉ áp dụng khi văn bản được ban hành chính thức.

d) Hoạt động giáo dục theo nhu cầu người học và các khoản thu

- Thực hiện theo Thông tư số 85/2026/TT-BGDĐT: bảo đảm học sinh, cha mẹ học sinh tự nguyện đăng ký; không xếp xen kẽ vào thời gian chính khóa và tăng cường; không gắn việc tham gia với kết quả học tập.

- Các khoản thu dịch vụ tuyển sinh, dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục tại cơ sở giáo dục công lập thực hiện theo Quyết định số 64/2026/QĐ-UBND của UBND tỉnh (thay thế Nghị quyết số 23 của Hội đồng nhân dân tỉnh).

- Đối với hoạt động giáo dục theo nhu cầu người học, **các cơ sở giáo dục chỉ được tổ chức thu khi đã có danh mục và mức thu được cấp có thẩm quyền phê duyệt chính thức**.

đ) Tổ chức dạy học vào ngày thứ Bảy

- Hiệu trưởng được chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, cân đối tổng số tiết (chính khóa, tăng cường, theo nhu cầu, ôn thi tuyển sinh vào lớp 10, ôn thi tốt nghiệp THPT) để bố trí dạy học vào ngày thứ Bảy theo đúng quy định.

- Xây dựng ma trận kế hoạch khoa học để bù thời lượng cho các đợt nghỉ lễ, kỷ niệm của ngành và địa phương; không để bị động hoặc dồn ép chương trình.

3. Đổi mới tổ chức tiết Chào cờ đầu tuần và tiết Sinh hoạt lớp

a) Tiết Chào cờ đầu tuần

- Tổ chức **thực hiện nghi lễ chào cờ** cho hoc sinh vào thứ Hai hàng tuần. Đưa nội dung Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp vào tiết chào cờ **ít nhất 02 lần/tháng**, bám sát 03 mạch nội dung: (1) Hướng vào bản thân; (2) Hướng đến xã hội (quan hệ bạn bè, thầy cô, gia đình, cộng đồng; kỹ năng giải quyết mâu thuẫn, phòng ngừa bạo lực học đường); (3) Hướng đến tự nhiên (bảo vệ môi trường, tìm hiểu tự nhiên).

- Cơ cấu thời lượng: khoảng 30 phút đầu tổ chức hoạt động trải nghiệm theo chủ đề (phân công theo khối lớp hoặc giáo viên phụ trách); 15 phút còn lại sơ kết tuần, triển khai nhiệm vụ tuần mới, chấn chỉnh nền nếp. Nhà trường xây dựng lịch chủ đề chào cờ cả học kỳ II, phân công khối lớp, giáo viên phụ trách từng tuần.

b) Tiết Sinh hoạt lớp

Tổ chức duy trì tiết sinh hoạt lớp hằng tuần. Nội dung bao gồm phần sinh hoạt chung (tổng kết, đánh giá nắm tình hình lớp) và phần dành cho hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp. Yêu cầu giáo viên chủ nhiệm sâu sát, gần gũi học sinh, nắm bắt kịp

thời diễn biến tâm lý, tư tưởng; chủ động phát hiện, ngăn ngừa bạo lực học đường; kịp thời báo cáo Ban giám hiệu khi có dấu hiệu bất thường.

4. Quản lý, khai thác trí tuệ nhân tạo và bảo vệ dữ liệu cá nhân

a) Nguyên tắc cốt lõi sử dụng AI

- Quán triệt và thực hiện nghiêm thông điệp của Bộ GDĐT: **"Trách nhiệm – An toàn – Đạo đức – Hiệu quả"**.

- AI là công cụ hỗ trợ trong quản lý và dạy học, không thay thế trách nhiệm của con người. Người sử dụng phải giữ tư duy độc lập, kiểm soát và chỉnh sửa sản phẩm; người trình ký chịu trách nhiệm về nội dung văn bản, kể cả khi có sử dụng AI hỗ trợ; không dùng AI để tự động đưa ra quyết định ảnh hưởng đến quyền, lợi ích của học sinh.

- Phân định rõ ba nhóm việc: **được sử dụng nhưng phải kiểm chứng** (soạn học liệu, gợi ý câu hỏi, dự thảo văn bản thông thường); **phải xem xét trước khi sử dụng** (công cụ mới đề nghị liên kết tài khoản cơ quan, sử dụng AI trong kiểm tra, đánh giá); **không được thực hiện** (đưa thông tin định danh, hồ sơ, hình ảnh học sinh, tài liệu nội bộ chưa công khai lên công cụ chưa được phép).

b) Giảng dạy nội dung AI

Các nhà trường tổ chức giảng dạy 12 tiết nội dung AI cốt lõi trong năm học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT; khai thác tài liệu, hiệu quả, thiết thực; việc trang bị tài liệu cho học sinh thực hiện trên tinh thần tự nguyện, không bắt buộc.

c) Bảo vệ dữ liệu cá nhân và an ninh mạng

- Chấp hành nghiêm Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2026) và Nghị định số 356/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành; Sở phối hợp tổ chức tập huấn nội dung này cho cán bộ quản lý, giáo viên.

- **Không tự ý chia sẻ, đăng tải danh sách, thông tin cá nhân của học sinh** (họ tên, ngày sinh, kết quả thi học sinh giỏi, kết quả tuyển sinh vào lớp 10, danh sách học sinh hưởng chế độ chính sách...) lên mạng xã hội (Facebook, Zalo...). Các nhà trường rà soát, gỡ bỏ ngay các nội dung đã đăng tải không đúng quy định.

5. Quản lý cơ sở dữ liệu ngành, kiểm tra trực tuyến và đánh giá cán bộ quản lý

a) Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành

- Thực hiện quy trình **nhập – kiểm tra – phê duyệt – sử dụng – bảo vệ dữ liệu**; người nhập và người duyệt là hai người khác nhau; phân quyền truy cập ở mức tối thiểu cần thiết.

- Hiệu trưởng lựa chọn từ 03 đến 05 chỉ số quản trị thiết yếu để theo dõi thường xuyên (chuyên cần và nguy cơ bỏ học; kết quả học tập bất thường; tiến độ thực hiện chương trình; thiếu giáo viên, vượt định mức; tiến độ học bạ số, ký số), mỗi chỉ số có ngưỡng cảnh báo và biện pháp xử lý khi vượt ngưỡng.

- Sở GDĐT **phê bình các trường THCS, THPT** thời gian qua còn chậm cập nhật, tỷ lệ hoàn thành thấp. Yêu cầu toàn khối trung học khẩn trương chấn chỉnh, hoàn thành đầy đủ, đúng hạn.

b) Kiểm tra trực tuyến và trách nhiệm giải trình

- Sở GDĐT (Phòng Giáo dục Trung học chủ trì, trưng tập giáo viên cốt cán các môn học) tăng cường kiểm tra trực tuyến trên các nền tảng quản lý nhà trường:

kế hoạch giáo dục, thời khóa biểu, tiến độ chương trình, việc vào điểm theo quy chế, kế hoạch bài dạy, học bạ số và công tác quản trị.

- Tần suất **ít nhất 02 đơn vị/tuần**. Quy trình: thông báo nội dung kiểm tra; khai thác dữ liệu trên phần mềm; đơn vị được giải trình về những sai lệch phát hiện; sau đó Sở ban hành thông báo kết luận công khai trong toàn ngành và theo dõi việc khắc phục. Kết hợp kiểm tra trực tiếp khi cần thiết; không yêu cầu đơn vị chuẩn bị hồ sơ ngoài dữ liệu đã có trên phần mềm.

c) Đánh giá cán bộ quản lý

Sở GDĐT dự kiến triển khai đánh giá Hiệu trưởng định kỳ theo quý (03 tháng/lần) nhằm tạo động lực đổi mới, kịp thời chấn chỉnh hạn chế ngay trong năm học, khắc phục tình trạng đánh giá dồn vào cuối năm. Sở sẽ có hướng dẫn riêng về tiêu chí, cách thức đánh giá.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục Trung học

- Chủ trì kiểm tra trực tuyến tối thiểu 02 đơn vị/tuần; phối hợp với các đơn vị cung cấp phần mềm quản lý nhà trường thống nhất phương thức phân quyền tài khoản cho Sở; tham mưu thông báo kết luận kiểm tra.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện Công văn này qua dữ liệu trên phần mềm và kết quả kiểm tra trực tuyến; tổng hợp kiến nghị của các nhà trường, tham mưu Lãnh đạo Sở giải quyết.

2. Các cơ sở giáo dục có cấp THCS, THPT

- Quán triệt Công văn này đến 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên **trước ngày 30/11/2026**.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo đúng thời hạn tại **Phụ lục I**; kết quả thực hiện thể hiện trên nền tảng quản lý nhà trường và hồ sơ hiện có của đơn vị để Sở kiểm tra trực tuyến, **không báo cáo bằng văn bản riêng**.

- Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền của đơn vị (nếu có), gửi về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Trung học) **trước ngày 10/12/2026** để tổng hợp, xem xét giải quyết.

Sở GDĐT yêu cầu các phòng thuộc Sở, các cơ sở giáo dục nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Trung học) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- UBND các xã, phường (để biết);
- Lưu: VT, GDTrH.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH LẠNG SƠN

Phan Mỹ Hạnh

PHỤ LỤC I
NHIỆM VỤ, THỜI HẠN THỰC HIỆN SAU HỘI THẢO

(Kèm theo Công văn số /SGDĐT-GDTrH ngày tháng 11 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị thực hiện	Thời hạn	Sản phẩm, minh chứng
	CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC CÓ CẤP THCS, THPT			
1	Quán triệt Công văn đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên	Hiệu trưởng	Trước 30/11/2026	Biên bản họp hội đồng
2	Rà soát, gỡ bỏ thông tin cá nhân học sinh đăng tải trên mạng xã hội không đúng quy định	Hiệu trưởng	Thực hiện ngay; xong trước 30/11/2026	Các trang của trường không còn dữ liệu cá nhân học sinh
3	Chuẩn hóa dữ liệu ngành; đối soát số học sinh giữa phần mềm trường và cơ sở dữ liệu ngành; hoàn thiện học bạ số theo Thông tư số 89/2026/TT-BGDĐT	Hiệu trưởng; cán bộ phụ trách dữ liệu	Trước 01/12/2026; cập nhật thường xuyên	Dữ liệu trên phần mềm khớp thực tế
4	Rà soát, điều chỉnh kế hoạch giáo dục nhà trường: kế hoạch dạy học các môn; phân loại hoạt động tăng cường, theo nhu cầu, dạy thêm; ma trận bố trí ngày thứ Bảy	Hiệu trưởng; tổ chuyên môn	Trước 10/12/2026	Kế hoạch giáo dục được cập nhật trên phần mềm
5	Gửi danh sách khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền (nếu có)	Hiệu trưởng	Trước 10/12/2026	Văn bản gửi Sở qua Phòng GDTrH
8	Đổi mới tiết Chào cờ	Hiệu trưởng; giáo viên chủ nhiệm	Từ tuần học bắt đầu ngày 30/11/2026	Lịch chủ đề chào cờ học kỳ II
9	Tổ chức giảng dạy 12 tiết nội dung AI cốt lõi	Hiệu trưởng; tổ chuyên môn	Trong năm học 2026-2027	Kế hoạch dạy học thể hiện trên phần mềm